

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

Số: 158/2022/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lào Cai, ngày 22 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 159/2022/TLST-VDS ngày 25 tháng 10 năm 2022 về việc: "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn*".

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Hữu H

Cùng ĐKKHKT: xã X, huyện H, tỉnh Phú Thọ

Cùng địa chỉ: phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Hữu H kết hôn vào ngày 09/12/2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Áng, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ. Hôn nhân là tự nguyện. Sau khi kết hôn, chung sống hạnh phúc đến tháng 8/2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng anh chị tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, không hiểu và thông cảm cho nhau, thiếu tôn trọng nhau dẫn đến giữa vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau. Mâu thuẫn của vợ chồng anh chị được hai bên gia đình và bạn bè hòa giải nhưng tình cảm không cải thiện được, anh chị sống ly thân từ tháng 8/2022, từ khi ly thân không ai quan tâm đến ai về tình cảm cũng như về kinh tế.

Đến nay, anh chị cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 02 người con chung là cháu Nguyễn Hữu Quốc B – Sinh ngày 09/12/2018 và cháu Nguyễn Hữu Quốc H – Sinh ngày 05/8/2021. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận chị Nguyễn Thị X là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hữu Quốc H cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, anh Nguyễn Hữu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hữu Quốc B đến khi cháu đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Các đương sự thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Xét yêu cầu của chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Hữu H đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai công nhận sự thuận tình ly hôn là phù hợp quy định tại Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Hữu H. Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Hữu H chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hữu Quốc H – Sinh ngày 05/8/2021 cho chị Nguyễn Thị X trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu đủ 18 tuổi. Giao cháu Nguyễn Hữu Quốc B – Sinh ngày 09/12/2018 cho anh Nguyễn Hữu H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Hữu H có quyền đi lại, thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi: Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Hữu H mỗi người phải chịu 150.000VNĐ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí dân sự sơ

thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001820 ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Hữu H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (1);
- VKSNDTP (2);
- THADS (1);
- UBND xã Xuân Áng, huyện Hạ Hòa,
tỉnh Phú Thọ
- (Nơi ĐKKH ngày 27/02/2012) (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu HS (1);
- Lưu văn phòng (1).

THẨM PHÁN

Vũ Thị Mai Phương